TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** Số: 08/2022/QĐCNTTLH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *S, ngày 26 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Trần Duy H và bà Trần Thị Thu T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 22/12/2021 của ông Trần Duy H và bà Trần Thị Thu T;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông **Trần Duy H**. Sinh năm: 1984. Nơi ĐKHKTT: Tổ 99, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: H02/22 K90 P, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà **Trần Thị Thu T**. Sinh năm: 1985. Nơi ĐKHKTT: K100/2 N, quận H, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Lô B2-49 Khu sinh thái Đ, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Duy H và bà Trần Thị Thu T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 75/2012, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 05.4.2012).

- Về con chung: ông Trần Duy H và bà Trần Thị Thu T xác định có 01 con chung là Trần Duy Hoàng Q, sinh ngày 16/8/2012.

Khi ly hôn ông bà thống nhất giao con chung Trần Duy Hoàng Q cho bà Trần Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con Trần Duy Hoàng Q đủ 18 tuổi. Ông Trần Duy H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Trần Duy Hoàng Q mỗi tháng 5.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 02/2022.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: ông Trần Duy H và bà Trần Thị Thu T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: ông Trần Duy H và bà Trần Thị Thu T xác định không có nợ chung.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải ;
- VKSND quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục thi hành án dân sự quận S;
- UBND phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa